

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2019/HS-ST
Ngày 27 - 11- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Hằng; Ông Trần Văn Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngân Mai Quỳnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoan- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Kha Văn Q, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 5 năm 1979, tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản M, xã BC, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Kha Văn Q, sinh năm 1960 và bà Lê Thị Hg, sinh năm 1959; Vợ: Vi Thị Th, sinh năm 1980, con có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 16/10/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai - Trợ giúp viên, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt

- Người bị hại:

Anh Vi Văn Th, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Bản T, xã BC, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1 Anh Vi Văn Đ, sinh năm 1989.

2 Anh Vi Văn Ph, sinh năm 1987.

3 Anh Kha Văn T, sinh năm 1982.

4 Anh Lô Văn D, sinh năm 1985.

Đều có địa chỉ: Bản T, xã BC, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/10/2019, Kha Văn Q cùng với anh Vi Trung Đ, anh Vi Văn Ph, anh Kha Văn T, anh Lô Văn D đến giúp gia đình ông Vi Văn Thoả để bê tấm gỗ Dong vào nhà cho ông Thoả, khi làm xong Kha Văn T, và Lô Văn D đi về trước, còn Đ, Ph và ông Thoả ra ngoài sân để làm máng cho bò ăn, còn Q ở trong nhà anh Thoả để mắc dây điện. Trong lúc mắc dây điện Q đứng bên mép giữa tấm dong và đệm chân của Q chạm vào các tờ tiền, ở dưới lớp đệm đặt trên tấm gỗ dong. Thấy vậy Q lấy chân hất tấm đệm lên thì phát hiện dưới tấm đệm có 02 cục tiền mệnh giá 500.000 đồng, mỗi cục được buộc vòng dây cao su. Nhìn xung quanh không có ai. Q liền nảy sinh ý định lấy 02 cục tiền đó bỏ vào túi quần phía bên trái đang mặc rồi đi ra ngoài sân để giúp ông Thoả làm máng cho bò. Khoảng 10 phút sau Q đi ra phía sau gần chuồng bò của gia đình ông Thoả để thu dấu 02 cục tiền vừa trộm được, với mục đích khi nào trời tối gia đình ông Thoả đi ngủ Q sẽ đến lấy về sử dụng. Sau khi cất dấu số tiền đó xong Q tiếp tục vào cùng với Đ và Ph giúp ông Thoả làm máng cho bò ăn. Sau khi làm máng xong Q và mọi người uống nước một lúc rồi ai về nhà người đó.

Sau khi phát hiện số tiền của gia đình bị mất trộm, cùng ngày 16/10/2019 ông Thoả có đơn trình báo sự việc đến cơ quan Công an.

Vào hồi 19 giờ 45 phút, cùng ngày 16/10/2019 nhận thức hành vi vi phạm Q đến Công an xã BC đầu thú hành vi trộm cắp của mình và chỉ nơi cất dấu số tiền 20.000.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông tiến hành thu giữ và niêm phong số tiền trên.

Ngày 25/10/2019 Thoả có đơn xin nhân lại tài sản, cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông đã ra quyết định xử lý vật chứng. Trả lại cho ông Thoả số tiền 20.000.000 đồng. Về dân sự ông Thoả không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 60/CT-VKS-HS ngày 03/11/2019 của VKSND huyện Con Cuông đã truy tố bị cáo Kha Văn Q về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố, tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến bào chữa: Đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức về pháp luật còn hạn chế; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật đã tự nguyện ra đầu thú, được người bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên đề nghị cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử đề nghị: giữ nguyên việc truy tố bị cáo Kha Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 12 đến 18 tháng; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo; miễn tiền án phí HSST cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị cáo; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn

xét xử.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Kha Văn Q đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội. Phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 16/10/2019 tại nhà ông Vi Văn Thoả ở Bản T, xã BC, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Kha Văn Q đã có hành vi lấy trộm số tiền 20.000.000 đồng của gia đình anh Thoả. Mục đích để tiêu xài. Hành vi mà bị cáo thực hiện là lén lút, lợi dụng sơ hở của người bị hại để chiếm đoạt tài sản. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết tội Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân nhất là tình hình trộm cắp tài sản thường xảy ra và có chiều hướng gia tăng trên địa bàn. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Nên xét thấy cần giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Như vậy, xét bị cáo nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn, tài sản không có nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ông Vi Văn Thoả đã nhận lại tài sản, trong quá trình điều tra không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[5] Về án phí: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Kha Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Kha Văn Q 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Kha Văn Q cho UBND xã BC, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn tiền án phí cho bị cáo Kha Văn Q.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Đối với người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Con Cuông;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Con Cuông;
- CQTHAHS huyện Con Cuông;
- CCTHADS huyện Con Cuông;
- Bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Lợi